

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN
LIÊN VIỆT**

(Thành lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Được lập theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN	5 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LUU CHUYỀN TIỀN TỆ	9 - 10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	11 - 62

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (gọi tắt là “Ngân hàng”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã điều hành Ngân hàng trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Dương Công Minh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Đức Hướng	Phó Chủ tịch thường trực
Ông Nguyễn Đức Cử	Phó Chủ tịch
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Huynh	Thành viên
Ông Lê Hồng Phong	Thành viên
Ông Nguyễn Đình Thắng	Thành viên
Bà Đỗ Thị Nghiên	Thành viên (bỏ nhiệm ngày 28 tháng 3 năm 2013)
Ông Trần Việt Trung	Thành viên (miễn nhiệm ngày 28 tháng 3 năm 2013)
Ông Đỗ Ngọc Bình	Thành viên (miễn nhiệm ngày 28 tháng 3 năm 2013)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Doãn Sơn	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thu Hoa	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Ánh Vân	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Gấm	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nghiêm Sỹ Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Tô Văn Chánh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Quốc Khanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Hồng Phương	Phó Tổng Giám đốc (bỏ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2013)
Ông Hồ Nam Tiến	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc (bỏ nhiệm ngày 02 tháng 12 năm 2013)
Ông Đoàn Văn Thắng	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 18 tháng 7 năm 2013)
Ông Nguyễn Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 19 tháng 6 năm 2013)
Ông Nguyễn Văn Gám	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 23 tháng 01 năm 2014)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kê toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Ngân hàng và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Ngân hàng đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc**

Hà Nội, Ngày 25 tháng 3 năm 2014

Số: 757 /VNIA-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (gọi tắt là “Ngân hàng”), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2014, từ trang 5 đến trang 62, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là “báo cáo tài chính”).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Ngân hàng theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Vân đề khác

Báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán đề ngày 28 tháng 3 năm 2013 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Khuê Thị Lan Anh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0036-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 25 tháng 3 năm 2014
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Tuấn Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1291-2013-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 02/TCTD
Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh		
			31/12/2013	31/12/2012
A.	TÀI SẢN			
I.	Tiền mặt tại quỹ	5	206.590	182.778
II.	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN)	6	6.560.356	3.216.017
III.	Tiền gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	7	11.812.527	15.399.469
1.	Tiền gửi tại các TCTD khác		10.571.763	9.065.993
2.	Cho vay các TCTD khác		1.240.764	6.333.476
3.	Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	-
IV.	Chứng khoán kinh doanh		1	1
1.	Chứng khoán kinh doanh		1	1
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	-
V.	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	8	1.015	-
VI.	Cho vay khách hàng		28.954.142	22.588.295
1.	Cho vay khách hàng	9	29.548.005	22.991.681
2.	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10	(593.863)	(403.386)
VII.	Chứng khoán đầu tư		22.107.865	15.515.782
1.	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.1	21.799.028	15.515.782
2.	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	11.3	357.986	-
3.	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	12	(49.149)	-
VIII.	Góp vốn, đầu tư dài hạn		24.731	24.731
1.	Đầu tư dài hạn khác	13	24.731	24.731
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	-
IX.	Tài sản cố định		809.898	747.476
1.	Tài sản cố định hữu hình	14	479.197	430.403
a.	Nguyên giá TSCĐ		697.695	597.806
b.	Hao mòn TSCĐ		(218.498)	(167.403)
2.	Tài sản cố định vô hình	15	330.701	317.073
a.	Nguyên giá TSCĐ		366.527	343.799
b.	Hao mòn TSCĐ		(35.826)	(26.726)
X.	Tài sản Có khác		9.117.116	8.738.148
1.	Các khoản phải thu khác	16	6.652.489	6.747.556
2.	Các khoản lãi, phí phải thu		1.836.829	1.325.398
3.	Tài sản Có khác	17	627.798	665.194
	- Trong đó: Lợi thế thương mại		519.050	588.257
TỔNG TÀI SẢN CÓ			79.594.241	66.412.697

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 62 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 02/TCTD
Đơn vị: Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh		
			31/12/2013	31/12/2012
	B. NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I.	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	18	19.185	4.872
II.	Tiền gửi và vay các TCTD khác	19	15.539.142	16.281.973
1.	Tiền gửi của các TCTD khác		14.060.153	9.147.622
2.	Vay các TCTD khác		1.478.989	7.134.351
III.	Tiền gửi của khách hàng	20	55.553.137	41.336.683
IV.	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	8	-	18.419
V.	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	21	27.394	3.911
VI.	Phát hành giấy tờ có giá		-	300
VII.	Các khoản nợ khác	22	1.184.108	1.375.537
1.	Các khoản lãi, phí phải trả		671.933	685.639
2.	Các khoản phải trả và công nợ khác		501.196	678.766
3.	Dự phòng rủi ro khác	10	10.979	11.132
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		72.322.966	59.021.695
VIII.	Vốn và các quỹ	24	7.271.275	7.391.002
1.	Vốn của TCTD		6.523.331	6.523.331
a.	Vốn điều lệ		6.460.000	6.460.000
b.	Thặng dư vốn cổ phần		63.331	63.331
2.	Quỹ của TCTD		595.103	512.995
3.	Lợi nhuận chưa phân phối		152.841	354.676
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		79.594.241	66.412.697

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 62 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 02/TCTD
Đơn vị: Triệu VND

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2013	31/12/2012
I.	Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	38	1.802.977	2.030.989
1.	Bảo lãnh vay vốn		507.000	-
2.	Thư tín dụng		243.841	1.067.005
3.	Bảo lãnh khác		1.052.136	963.984
II.	Các cam kết khác	38	3.340.570	2.433.950
1.	Các hợp đồng hoán đổi ngoại tệ		2.509.174	1.032.382
2.	Các hợp đồng mua bán ngoại tệ chưa đến hạn		231.396	1.401.568
3.	Các cam kết khác		600.000	-

Người lập

Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng

Ngày 25 tháng 3 năm 2014

Người phê duyệt

Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BUÔN ĐIỆN LIÊN VIỆT

32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh

Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 03/TCTD

Đơn vị: Triệu VND

STT CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2013	2012
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	25	6.127.272	6.341.079
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	26	(3.856.416)	(3.887.371)
L. Thu nhập lãi thuần		2.270.856	2.453.708
3. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		50.284	39.153
4. Chi phí hoạt động dịch vụ		(234.018)	(183.399)
II. (Lỗ) thuần từ hoạt động dịch vụ	27	(183.734)	(144.246)
III. Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	28	7.218	31.736
IV. Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh		5.903	-
V. (Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	29	(15.504)	(14.214)
5. Thu nhập từ hoạt động khác		57.406	51.497
6. Chi phí hoạt động khác		(3.139)	(67.371)
VI. Lãi/(Lỗ) thuần từ hoạt động khác	30	54.267	(15.874)
VII. Chi phí hoạt động	31	(1.191.262)	(1.036.472)
VIII. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		947.744	1.274.638
IX. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	32	(283.342)	(306.953)
X. Tổng lợi nhuận trước thuế		664.402	967.685
7. Chi phí thuế TNDN hiện hành		(98.128)	(99.525)
XI. Chi phí thuế TNDN	33	(98.128)	(99.525)
XII. Lợi nhuận sau thuế TNDN		566.274	868.160
XIII. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	34	815	1.275

Người lập

Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng

Ngày 25 tháng 3 năm 2014



Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 04/TCTD
Đơn vị: Triệu VND

STT CHỈ TIÊU	2013	2012
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
01. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	5.615.841	5.881.883
02. Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(3.870.122)	(3.783.819)
03. Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ nhận được	(183.734)	(144.246)
04. Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	46.766	17.522
05. Thu nhập/(Chi phí) khác	(1.821)	(15.874)
06. Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro	56.088	-
07. Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.104.653)	(926.799)
08. Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(96.214)	(88.235)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	462.151	940.432
Những thay đổi về tài sản hoạt động	880.050	(18.383.214)
09. (Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	13.650.091	(5.771.084)
10. (Tăng)/Giảm các khoản tiền đầu tư về kinh doanh chứng khoán	(6.283.246)	1.303.734
11. (Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(1.015)	-
12. (Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng	(6.593.234)	(10.234.542)
13. Tăng/(Giảm) nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán và đầu tư dài hạn	(56.108)	(17.373)
14. (Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	163.562	(3.663.949)
Những thay đổi về công nợ hoạt động	12.915.228	9.294.377
15. Tăng/(Giảm) các khoản nợ chính phủ và NHNN	14.313	(995.128)
16. Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(742.831)	(4.203.147)
17. Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	14.216.454	15.679.116
18. Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	(300)	(1.004.513)
19. Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	23.483	3.911
20. Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(18.419)	18.419
21. Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động	(539.370)	(204.281)
22. Chi từ quỹ của tổ chức tín dụng	(38.102)	-
I. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	14.257.429	(8.148.405)

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 62 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

32 Nguyễn Công Trứ, thành phố Vị Thanh

Tỉnh Hậu Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO LUU CHUYEN TIEN TE (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

MẪU SỐ B 04/TCTD

Đơn vị: Triệu VND

STT CHỈ TIÊU

LUU CHUYEN TIEN THUAN TU HOAT DONG DAU TU

	2013	2012
01. Mua sắm tài sản cố định	(181.338)	(221.434)
02. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	1.209	1.697

II. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư

(180.129)

(219.737)

LUU CHUYEN TIEN THUAN TU HOAT DONG TAI CHINH

01. Tăng vốn cổ phần từ phát hành cổ phiếu	-	450.000
02. Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(646.000)	(447.700)

III. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính

(646.000)

2.300

IV. Lưu chuyển tiền thuần trong năm

13.431.300

(8.365.842)

V. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm

3.907.409

12.273.251

VI. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm

17.338.709

3.907.409

(Thuyết minh số 35)

Thông tin bổ sung cho các khoản phi tiền tệ

Biến động của các khoản tiền đầu tư về kinh doanh chứng khoán trong năm không bao gồm 357.986 triệu đồng, là giá trị của trái phiếu đặc biệt phát hành bởi Công ty Quản lý Tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam ("VAMC") phát sinh trong năm 2013 từ các nghiệp vụ bán một số khoản vay của Ngân hàng cho VAMC. Do đó, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần Tăng/Giảm các khoản cho vay khách hàng và Tăng/Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán và đầu tư dài hạn.

Người lập

Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng

Ngày 25 tháng 3 năm 2014

Người phê duyệt

Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

